TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2023/HS-ST
Ngày: 17-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Để
Ông Lưu Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Phước Bc1, sinh ngày 25/6/1995 tại Châu Thành, Tiền Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp TB, xã TS, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 06/4/2022 đến ngày 26/12/2022 cho bh2 lĩnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

2- Lâm Văn Bc2, sinh ngày 01/01/1985 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp MH, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lâm Văn L (đã chết) và bà Trần Thị P; vợ là Lâm Mỹ C (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2010 (sống với bị cáo); tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 11/8/2022 đến ngày 30/9/2022 cho bh2 lĩnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

3- Đào Văn Bc3, sinh 27/9/1990 tại Nam Căn, Cà Mau; giới tính: nam; Nơi cư trú: K 1, thị trấn N, huyện Năm Căn, Cà Mau; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đào Văn K và bà Huỳnh Kim L; vợ là Trần Thị Bé N (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 11/8/2022; đến ngày 29/11/2022 bệnh chết.

4- Huỳnh Văn Bc4, sinh ngày 05/02/2002 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp XQ, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn T và bà Trần Thị L (cha mẹ đã ly hôn, bị cáo sống với ngoại); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến ngày 22/12/2022 cho bh2 lĩnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

- *Bị hại*:

+ Võ Thanh Bh1, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp 9, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; có mặt;

+ Trần Văn Bh2, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp TB 3, xã BT, huyện Bình Đại, Bến Tre; vắng mặt;

+ Kim Hoàng Bh3, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp B, thị trấn H, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu; vắng mặt;

+ Phạm Ngọc Bh4, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp P, xã PT, huyện Long Điền, Bà Rịa- Vũng Tàu; vắng mặt;

+ Nguyễn Văn Bh5, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp T, xã D, huyện Kiên Lương, Kiên Giang; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Huỳnh Thanh Lq1, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp 7, xã Đ, huyện An Biên, Kiên Giang; vắng mặt;

+ Trần Chí Lq2, sinh năm 1989. Nơi cư trú: k 4, thị trấn Đ, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; vắng mặt;

+ Nguyễn Chí Lq3, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp XQ, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 05/4/2022, Võ Thanh Bh1 cùng với nhóm bạn gồm: Trần Văn Bh2, Kim Hoàng Bh3, Nguyễn Văn Bh5 và 01 người tên Tâm (làm tài xế xe tải) đến quán Karaoke Phương Anh (phòng số 8) uống bia, được một lúc thì Đào Văn Bc3 và Trần Chí Lq2 là những người không quen biết vào nhậu chung, sợ xảy ra chuyện không hay nên Võ Thanh Bh1 kêu chủ quán tính tiền ra về nên xảy ra cự cải giữa Bc3 và bên nhóm của Bh1. Bc3 dùng ly thuỷ tinh uống bia đánh trúng vai làm Võ Thanh Bh1 bị thương chảy máu, Tâm tài xế dùng ly thuỷ tinh đánh lại làm Bc3 bị thương ở đầu chảy máu. Trần Chí Lq2 cũng xông vào đánh nhau với nhóm của Bh1 và rượt đuổi nhau chạy ra khỏi quán. Lúc này, nhóm bạn của Lq2 hay tin đánh nhau thì chạy đến gồm có: Lưu Ngự Anh, Huỳnh Văn Bc4 (Chôm), Lâm Văn Bc2, Nguyễn Chí Lq3 (7 Nổ), Huỳnh Thanh Lq1, 01 người tên Kiệt (Kiệt Nghĩa) đuổi đánh nhóm Bh1 bỏ chạy tán loạn, chỉ còn lại ông Kim Hoàng Bh3 và Nguyễn Văn Bh5. Lúc này, Lâm Văn Bc2 kêu "bắt 02 thằng này (Bh5, Bh3) về", Bc2, Bc3 và Kiệt chở Kim Hoàng Bh3 và Nguyễn Văn Bh5 về nhà do Nguyễn Phước Bc1, Trần Chí Lq2 thuê ở ấp 7 Xáng, xã Đông Hoà, huyện An Minh, Kiên Giang, Bc4, Ngự Anh, Lq3, Lq2, Lq1 cùng đi về nhà của Bc1. Tại đây, Kim Hoàng Bh3 và Nguyễn Văn Bh5 ngồi dưới nền gạch, Lq1 và Bc3 dùng tay đánh ông Bh3 và anh Bh5 hỏi xem ai là người đánh Bc3 nhưng không ai nói. Bị can Lâm Văn Bc2 và bị can Huỳnh Văn Bc4 chạy xe chở Kiệt tiếp tục đi tìm những người đang lẫn trốn, còn Trần Chí Lq2 chở Bc3 đi Bệnh viện Đa khoa huyện An Biên khâu vết thương. Bc2, Bc4 và Kiệt tìm gặp Trần Văn Bh2 và Phạm Ngọc Bh4 nên bắt 02 người này lên xe đưa về nhà của Bc1 giữ tại đây. Bị can Nguyễn Phước Bc1 thấy Võ Thanh Bh1 gọi điện thoại vào máy của Bh4 (Bc1 đang giữ) nên Bc1 mở loa lớn hỏi đang ở đâu thì anh Bh1 nói đang trốn trong lùm sậy gần quán 168. Bc1 lấy chiếc còng số 8 rồi cùng Kiệt chạy xe ra chỗ anh Bh1 trốn nhảy xuống còng tay anh Bh1 đưa lên xe cho Kiệt chở về nhà của Bc1 thuê. Tại đây có người dùng tay đánh anh Bh1 và dùng ghế sopha chọi vào mặt làm anh Bh1 bị thương và hỏi ai là người đánh Bc3 thì anh Bh1 nói nó trốn rồi. Giữ 05 người tại nhà của Bc1 khoảng 45 phút, Nguyễn Phước Bc1 hỏi thông tin của những người này xong, mở còng cho anh Bh1 rồi cho tất cả ra về và hẹn ngày hôm sau thương lượng.

Tại Cơ quan điều tra các bị can Nguyễn Phước Bc1, Đào Văn Bc3, Huỳnh Văn Bc4 và Lâm Văn Bc2 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng gì. Đối với chiếc còng số 8, Bc1 dùng còng tay anh Bh1, sau khi mở ra để dưới nền gạch nhà nơi giữ các bị hại, nhưng đến sáng hôm sau thì bị ai lấy mất.

Về trách nhiệm dân sự, những người bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS-AM ngày 30-9-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Phước Bc1, Đào Văn Bc3, Lâm Văn Bc2, Huỳnh Văn Bc4 về tội "Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật" theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc1, Bc3, Bc2, Bc4 phạm tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật và đề nghị:

+ Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

+ Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc2 từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

+ Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc4 từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

+ Đình chỉ giải quyết đối với bị cáo Bc3.

Tịch thu vật chứng theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn và hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

- Bị hại Bh1: Mâu thuẫn chính là với bị cáo Bc3, các bị cáo này chỉ do hiểu lầm; các bên đã giải hòa nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Về dân sự: các bị cáo đã hỗ trợ cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, nay không yêu cầu gì thêm.

- Người liên quan Lq3: Không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại Bh2, Bh3, Bh4, Văn Bh5 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lq1, Lq2 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do. Thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng việc xét xử nên HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào đêm 05/04/2022, tại ấp 7 Xáng, xã Đông Hoà, huyện An Minh, các bị cáo Nguyễn Phước Bc1, Đào Văn Bc3, Huỳnh Văn Bc4 và Lâm Văn Bc2 có hành vi bắt Kim Hoàng Bh3, Nguyễn Văn Bh5, Trần Văn Bh2, Phạm Ngọc Bh4 và Võ Thanh Bh1 đưa về giữ tại nhà của Nguyễn Phước Bc1 thuê, để hỏi xem ai là người đã đánh Đào Văn Bc3 bị thương tích, trong thời gian khoảng 45 phút thì cho những người này ra về.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Các bị cáo là người không có thẩm quyền nhưng vì mâu thuẫn cá nhân đã có hành vi bắt, giữ người một cách trái pháp luật. Hành vi đó là hành vi trái pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do của bị hại. Các bị cáo phạm tội có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo Bc3 là người giữ vai trò chính.

Các bị cáo đã liên tục có hành vi bắt giữ nhóm của Bh1 nhiều lần nên là phạm tội từ 02 lần trở lên; trong 3 lần bắt giữ với tổng số 5 người nên là đối với 02 người trở lên. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Bc1, Bc3, Bc2, Bc4 phạm tội bắt, giữ người trái pháp luật theo điểm d, đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Đối với bị cáo Đào Văn Bc3 đã cùng với các bị cáo khác thực hiện hành vi bắt, giữ người trái pháp luật. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo Đào Văn Bc3 đã chết vào ngày 29/11/2022. HĐXX căn cứ vào khoản 7 Điều 157 và khoản 1 Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ vụ án đối với bị cáo Đào Văn Bc3 với lý do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết.

[5] Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng và dư luận xấu trong nhân dân. HĐXX thấy cần có hình thức xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính chất phạm tội giản đơn, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, đưa ra xét xử. Trong vụ án bị cáo Bc1 phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo Bc2, Bc4. Trong đó, thấy bị hại Bh1 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và thấy việc không buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tập trung không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên HĐXX thống nhất áp dụng 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Bc2 và Bc4 được hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự, Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng, cơ quan điều tra không thu giữ gì.

[9] Về án phí, Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ các điều 282, 299, 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ vụ án đối với bị cáo Đào Văn Bc3, sinh ngày 27/9/1990 tại huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú Khóm I, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh truy tố về tội Bắt, giữ người trái pháp

luật theo điểm d, đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Lý do đình chỉ: Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết.

2- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phước Bc1, Lâm Văn Bc2, Huỳnh Văn Bc4 phạm tội "bắt, giữ người trái pháp luật".

2.1- Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Bc1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/4/2022 đến ngày 26/12/2022.

2.2- Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn Bc2 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2023).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (Bc2) trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3- Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Bc4 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2023).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (Bc4) trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3- Về trách nhiệm dân sự, không ai yêu cầu nên không xét.

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Toà án, các bị cáo Bc1, Bc2, Bc4, mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, bị hại Thanh Bh1, người liên quan Lq3 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17-01-2023).

Bị hại (Bh2, Bh3, Bh4, Văn Bh5), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Lq1, Lq2) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH, NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. TS, Tp Mỹ Tho, T. Tiền Giang;
- UBND X. ĐH + X. Thuận Hòa, AM, KG;
- UBND thị trấn Năm Căn, H. Năm Căn, T. Cà Mau;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Chí Công